

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến của trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-ĐHK&QTKD-HĐT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên nhiệm kỳ 2020 - 2025 ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên”;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh quy định về đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến của trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1142/QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xây dựng và đào tạo trực tuyến kết hợp với đào tạo truyền thống tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

**Điều 3.** Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan, viên chức, người lao động, người học của trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CTHĐT (để b/c);
- HT, PHT (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC KINH TẾ  
VÀ QUẢN TRỊ  
KINH DOANH

PGS.TS. Đinh Hồng Linh

## QUY ĐỊNH

Về việc đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến của trường

**Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 973/QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT, ngày 15 tháng 8 năm  
2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến gồm những nội dung sau: mục đích, nguyên tắc, yêu cầu, khối lượng kiến thức được tổ chức đào tạo trực tuyến; điều kiện để tổ chức đào tạo theo phương thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến; tổ chức và quản lý đào tạo; nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của các bên liên quan; thanh tra, kiểm tra và báo cáo; tổ chức thực hiện của trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, viên chức, người lao động và người học của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

### Điều 2. Mục đích

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, giảm số giờ học trên lớp học truyền thống, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi, học tập suốt đời của người học phù hợp với chủ trương của Nhà nước, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên, phù hợp với xu hướng đào tạo đại học trên thế giới.

2. Quy định này là cơ sở để Nhà trường chuyển đổi hình thức đào tạo một cách linh hoạt, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

### Điều 3. Nguyên tắc, yêu cầu

1. Nội dung đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục đại học.

2. Bảo đảm các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến và đội

ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến.

3. Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, dữ liệu, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo qua mạng là việc sử dụng các trang thiết bị điện tử, phần mềm, học liệu điện tử và mạng viễn thông (chủ yếu là mạng Internet) hỗ trợ các hoạt động dạy và học nhằm đổi mới phương pháp dạy - học, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo. Một số mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo qua mạng phổ biến là:

a) Đào tạo kết hợp (Blended learning) là việc kết hợp phương thức học tập điện tử (E-Learning) với phương thức dạy - học truyền thống (theo đó người dạy và người học cùng có mặt) nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục.

b) Học tập điện tử (E-Learning) là hình thức học tập qua đó người học có thể tự học mọi lúc, mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (lời giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa...). Các hình thức học tập như m-Learning (học thông qua thiết bị di động: điện thoại thông minh, máy tính bảng, màn hình tương tác), u-Learning (học thông qua các phương thức tương tác thực tế ảo diễn ra bất kỳ nơi nào), hay smart-Learning (phương tiện học tập thông minh) đều là các hình thái của học tập điện tử e-Learning.

2. Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: Sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo...

3. Hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System): Là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo qua mạng từ lúc nhập học đến khi người học hoàn thành khóa học qua mạng; giúp cơ sở đào tạo theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp giáo viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng, kết nối với

giảng viên và các học viên khác để trao đổi bài.

4. Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS - Learning Content Management System): Là hệ thống phần mềm quản lý kho nội dung học tập qua mạng, cho phép tổ chức lưu trữ và phân phát các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lý nội dung học tập có sự phối hợp chặt chẽ với hệ thống quản lý học tập (để truyền tải nội dung học tập tới người học) và phần mềm công cụ soạn bài giảng (để tạo ra các nội dung học tập).

5. Hệ thống đào tạo trực tuyến (ĐTTT): Là hệ thống hỗ trợ học tập, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, được xây dựng và phát triển bao gồm các thành phần chính như công đào tạo trực tuyến; hệ thống quản lý học tập LMS; hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS; học liệu điện tử; diễn đàn trao đổi; hệ thống kiểm tra, đánh giá người học; giảng viên; người học; quản trị hệ thống.

### **Điều 5. Khối lượng kiến thức được tổ chức đào tạo trực tuyến**

1. Khối lượng kiến thức được tổ chức ĐTTT do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của các Khoa quản lý chương trình đào tạo (CTĐT), nhưng không được vượt quá 30% tổng số tín chỉ trong CTĐT của mỗi ngành.

2. Một video giảng dạy (có dung lượng từ 15 đến tối đa 18 phút) theo phương thức đào tạo kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến được tính tương đương với một tiết giảng trong CTĐT đã được phê duyệt.

3. Việc quy đổi giờ giảng dạy ra giờ chuẩn theo phương thức ĐTTT hoặc theo phương thức kết hợp được thực hiện theo Quy định chế độ làm việc Nhà giáo của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

## **Chương II**

### **ĐIỀU KIỆN ĐỂ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO THEO PHƯƠNG THỨC KẾT HỢP GIỮA TRỰC TIẾP VÀ TRỰC TUYẾN**

#### **Điều 6. Điều kiện để tổ chức, quản lý ĐTTT**

Công tác tổ chức ĐTTT dựa trên cơ sở đáp ứng điều kiện triển khai các yêu cầu sau đây:

- Hệ thống công thông tin điện tử đào tạo qua mạng.
- Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet.



- Hệ thống quản lý học tập (LMS).
- Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS).
- Quy chế ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
- Kho học liệu số, học liệu điện tử: Là tập hợp các học liệu đã được số hóa, bộ học liệu số được xây dựng hoàn chỉnh cho một học phần. Các thành phần của bộ bài giảng điện tử được xây dựng theo chuẩn gồm 07 nội dung như sau:

- + Giáo trình/bài giảng dạng text;
- + Đề cương học phần chi tiết;
- + Bài giảng đa phương tiện nghe nhìn (video);
- + Bài giảng Powerpoint;
- + Hệ thống câu hỏi tương tác và bài tập;
- + Bộ thuật ngữ chuyên môn;
- + Bộ câu hỏi kiểm tra;
- Đội ngũ nhân lực đảm bảo triển khai hoạt động ĐTTT gồm:
  - + Đội ngũ cán bộ quản trị hệ thống công nghệ thông tin;
  - + Đội ngũ cán bộ thiết kế học liệu;
  - + Đội ngũ giảng viên tự xây dựng bài giảng trực tuyến.
  - + Đội ngũ cố vấn học tập
  - + Đội ngũ nhân lực đảm bảo triển khai đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

### **Điều 7. Cổng thông tin điện tử đào tạo trực tuyến**

Sử dụng hệ thống thông tin đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh hoặc các hệ thống tương đương.

1. Cổng thông tin điện tử đào tạo trực tuyến phải tích hợp các hệ thống, chức năng sau đây:

- a) Hệ thống quản lý học tập



- Cho phép người học truy cập vào các nội dung học tập qua mạng như đã đăng ký và có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân.

- Cho phép nhà trường quản lý điểm, tiến trình học tập của người học và các hoạt động của giảng viên, cố vấn học tập trên môi trường mạng.

- Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với giảng viên và các Phòng, Trung tâm, Viện của Nhà trường về các vấn đề liên quan đến học trực tuyến.

b) Kho học liệu số gồm: giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu được số hóa, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,... phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của người học;

c) Diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để trao đổi về học tập, giải đáp thắc mắc của người học có sự tham gia của giảng viên, trợ giảng;

d) Cung cấp thông tin liên quan đến đào tạo trực tuyến gồm:

- Văn bản, quy chế, quy định liên quan đến đào tạo trực tuyến;

- Chương trình đào tạo, đề cương học phần, kế hoạch đào tạo trực tuyến;

- Thời khóa biểu và hướng dẫn cách học tập, kiểm tra, đánh giá đối với từng nội dung đào tạo trực tuyến;

- Đường dẫn truy cập tới các nội dung học tập liên quan.

đ) Hệ thống tài khoản đăng nhập và thư điện tử cấp tới từng người học để trao đổi thông tin liên quan đến toàn bộ quá trình đào tạo trực tuyến.

2. Cổng thông tin đào tạo trực tuyến phải tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

### **Điều 8. Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng**

1. Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng phải có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng (giảng viên, cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và người học,...) tại mọi thời điểm, không để xảy ra hiện tượng mất điện, nghẽn mạng hay quá tải.

2. Nhà trường có thể lựa chọn hình thức đầu tư hoặc thuê dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin trên cơ sở đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và hiệu quả đầu tư.

### **Điều 9. Hệ thống quản lý học tập**

1. Hệ thống quản lý học tập (LMS - Learning Management System) là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động ĐTTT; giúp Nhà trường theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp giảng viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học trực tuyến, kết nối với giảng viên và các người học khác để trao đổi bài.

#### 2. Phần mềm phục vụ đào tạo trực tuyến

Tùy điều kiện và thời điểm cụ thể, phần mềm phục vụ ĐTTT hoặc một số công cụ soạn bài giảng khác do các đơn vị có liên quan đề xuất, trình Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt trước khi triển khai áp dụng.

### **Điều 10. Hệ thống quản lý nội dung học tập**

1. Hệ thống quản lý nội dung học tập (LCMS – Learning Content Management System) là hệ thống phần mềm quản lý kho nội dung học tập trực tuyến, cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lý nội dung học tập có sự phối hợp chặt chẽ với hệ thống quản lý học tập (để truyền tải nội dung học tập tới người học) và phần mềm công cụ soạn bài giảng (để tạo ra các nội dung học tập).

#### 2. Các yêu cầu đối với hệ thống quản lý học tập

- a) Cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học trực tuyến;
- b) Tích hợp công cụ soạn bài giảng, dành cho giảng viên.
- c) Nhà trường tích hợp hệ thống quản lý học tập với hệ thống quản lý nội dung học tập.

### **Điều 11. Học liệu điện tử**

1. Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: Giáo trình, bài giảng, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, thuật ngữ và các câu hỏi thường gặp; bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tập tin âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học,...

2. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

3. Phương thức cung cấp học liệu điện tử đến người học:

- a) Trực tuyến qua mạng (Internet);
- b) Trực tuyến qua mạng nội bộ (Intranet);
- c) Các thiết bị lưu trữ để người học có thể chủ động học không cần kết nối mạng.

4. Học liệu phục vụ học phần đào tạo trực tuyến phải được chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức đào tạo.

### **Điều 12. Đội ngũ cán bộ triển khai đào tạo trực tuyến**

1. Giảng viên tham gia ĐTTT phải nắm vững kỹ năng dạy học trực tuyến; có khả năng quản lý, định hướng, hướng dẫn và giải đáp người học qua phương thức ĐTTT; sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin; phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn giảng viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Cán bộ kỹ thuật quản trị hệ thống ĐTTT phải am hiểu các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến ĐTTT của Nhà trường; có kiến thức chuyên môn về công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động ổn định.

3. Cán bộ thiết kế học liệu điện tử phải am hiểu quy trình thiết kế, quy trình sản xuất học liệu; sử dụng thành thạo các công cụ công nghệ thông tin liên quan và phối hợp với giảng viên, bộ môn tổ chức thiết kế, xây dựng học liệu điện tử phục vụ ĐTTT của Nhà trường.

4. Cố vấn học tập phải am hiểu các hoạt động của đào tạo qua mạng, thực hiện hướng dẫn người học biết cách tham gia và sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trước khi tổ chức các khóa đào tạo qua mạng, theo dõi quản lý quá trình học tập của người học.

### **Điều 13. Bản quyền trong đào tạo trực tuyến**

1. Học liệu điện tử thuộc bản quyền của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2. Các đơn vị và cá nhân tham gia ĐTTT phải thực hiện nghiêm các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác liên quan đến bản quyền sở hữu trí tuệ và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm.



#### **Điều 14. Quy trình tổ chức thẩm định học liệu điện tử trước khi đưa vào sử dụng**

1. Hiệu trưởng thành lập Hội đồng thẩm định học liệu điện tử đã tổ chức biên soạn, sản xuất theo quy định. Thành viên Hội đồng thẩm định là các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao, phù hợp với nội dung học liệu điện tử. Thành viên đã tham gia biên soạn học liệu điện tử không tham gia hội đồng thẩm định.

2. Hội đồng thẩm định tổ chức đánh giá và kết luận cụ thể mức độ đáp ứng của học liệu điện tử theo Nghị quyết số 159/NQ-ĐHK&QTKD-HĐT ngày 26/4/2023 về việc phê duyệt Đề án sản xuất học liệu điện tử đối với các học phần có nội dung giảng dạy bằng hình thức trực tuyến của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

3. Căn cứ vào kết quả thẩm định và đề xuất của Hội đồng thẩm định, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức hoàn thiện học liệu điện tử và tổ chức ban hành học liệu điện tử để sử dụng làm học liệu phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**

##### **Điều 15. Xác định các học phần tổ chức đào tạo theo phương thức kết hợp**

1. Các học phần tổ chức theo phương thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến được xác định trong CTĐT của từng ngành/chuyên ngành trên cơ sở đề xuất của các Khoa quản lý CTĐT và các đơn vị liên quan khác, được Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt.

2. Hình thức ĐTTT của mỗi học phần là toàn phần (100%) hoặc từng phần (phải ghi rõ tỉ lệ % trong đề cương chi tiết học phần hoặc trong CTĐT). Tổng số tín chỉ ĐTTT không được vượt 30% tổng số tín chỉ của CTĐT trong điều kiện bình thường.

3. Trong trường hợp có sự biến động về giảng viên phụ trách lớp học phần đào tạo theo phương thức kết hợp, hoặc vì lý do chính đáng khác, Bộ môn làm đề nghị (có xác nhận của Trường khoa quản lý học phần) trình Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt tổ chức ĐTTT học phần đó.

##### **Điều 16. Kế hoạch giảng dạy và thời khóa biểu**

Kế hoạch giảng dạy (KHGD) của các học phần tổ chức theo hình thức ĐTTT/ hình thức kết hợp nằm trong KHGD tổng thể chung của học kỳ, được Hiệu trưởng phê duyệt



trước khi học kỳ bắt đầu, đảm bảo trong mỗi buổi học (sáng, chiều, tối) người học chỉ học trực tuyến hoặc chỉ học trực tiếp trên lớp. Việc xây dựng và công bố thời khoá biểu được thực hiện theo quy định của quy chế đào tạo hiện hành của Nhà trường, đảm bảo giảng viên và người học được cung cấp đầy đủ thông tin về KHGD và thời khoá biểu trước mỗi học kỳ.

### **Điều 17. Nội dung giảng dạy trực tuyến**

1. Nội dung giảng dạy trực tuyến phải bám sát đề cương chi tiết học phần đã được phê duyệt.
2. Nội dung giảng dạy phải tuân thủ các quy định theo Luật An ninh mạng và các quy định hiện hành của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 18. Tổ chức đào tạo trực tuyến**

Tổ chức ĐTTT bao gồm các công việc chính như sau:

1. Trước mỗi kỳ học, Phòng Đào tạo chủ trì thực hiện kiểm tra các điều kiện để ĐTTT theo quy định tại Điều 5 của Quy định này; làm việc với các bên liên quan để khắc phục sự cố (nếu có); thông báo cho người học của các lớp học phần ĐTTT biết về kế hoạch ĐTTT.
2. Trung tâm Thông tin - Thư viện thông báo cho người học cách thức để tham gia lớp học trực tuyến; cung cấp các giải pháp tạo lớp học phần (tài khoản) cho khoa quản lý học phần và giảng viên; cung cấp hòm thư điện tử của từng lớp học phần cho giảng viên phụ trách lớp học phần để phục vụ công tác tổ chức lớp học phần ĐTTT.
3. Giảng viên phụ trách lớp học phần ĐTTT chịu trách nhiệm tạo lớp học phần và thực hiện công tác giảng dạy, quản lý lớp theo Quy định này và theo các hướng dẫn được cung cấp kèm theo (phần mềm hoặc bản mô tả quy trình hướng dẫn) nếu có.
4. Sau khi hoàn thành giảng dạy và đánh giá học phần, giảng viên phải bàn giao lại tài khoản cho Khoa quản lý học phần và Khoa quản lý học phần bàn giao tài khoản cho Trung tâm Thông tin - Thư viện (nếu có nhận trước khi giảng dạy).

### **Điều 19. Phương thức đào tạo trực tuyến**

1. Giảng viên đưa tài liệu điện tử lên hệ thống ĐTTT của Nhà trường để người học tự nghiên cứu, học tập; người học có trách nhiệm nghiên cứu các tài liệu điện tử theo

từng tiết học; người học được tính là hoàn thành tiết học khi đã xem hết video tiết học và hoàn thành bài kiểm tra.

2. Sau mỗi tiết học ĐTTT, người học có thể đặt câu hỏi gián tiếp (qua diễn đàn) và giảng viên trả lời hoặc trao đổi theo chủ đề do giảng viên đặt ra. Giảng viên có trách nhiệm trả lời câu hỏi tối đa không quá 24 giờ kể từ khi có câu hỏi trên hệ thống.

3. Giảng viên tạo các video, các bài giảng (presentation) lưu trữ để người học có thể xem hoặc tải về phục vụ học tập và nghiên cứu tại nhà; tăng cường giao các bài tiểu luận, bài tập, chuyên đề cho người học tự nghiên cứu để đánh giá kết quả theo tiến độ.

4. Kết thúc mỗi buổi học, cần có đánh giá khả năng tiếp thu, tương tác của người học thông qua các câu hỏi, bài tập,... là điều kiện để người học được tiếp tục tham gia các buổi học tiếp theo. Người học phải hoàn thành tiết học ĐTTT và thực hiện bài kiểm tra sau mỗi tiết học. Bài kiểm tra được xây dựng theo hình thức trắc nghiệm tối thiểu là 05 câu cho một tiết học ĐTTT. Người học có thể được làm nhiều lần (số lần cụ thể do giảng viên quy định và thông báo trước cho người học); Bài kiểm tra được tính là hoàn thành nếu đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên.

#### **Điều 20. Đánh giá kết quả học tập của học phần đào tạo theo phương thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến**

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ để đánh giá được mức độ chuyên cần, năng lực của người học và chuẩn đầu ra của học phần.

2. Quy định về cách tính điểm và trọng số điểm áp dụng theo Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

### **Chương IV**

#### **NHIỆM VỤ, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN**

##### **Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng theo các quy định của Quy định này.

2. Tổ chức thẩm định học liệu điện tử trước khi đưa vào sử dụng. Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng đào tạo qua mạng do Nhà trường tổ chức.

3. Tạo điều kiện để giảng viên, cán bộ kỹ thuật, cố vấn học tập và cán bộ thiết kế học liệu điện tử được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng yêu cầu của công việc được giao.

4. Tổ chức đánh giá hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng thông qua kênh phản hồi của giảng viên, cán bộ hỗ trợ, người học để có các biện pháp điều chỉnh phù hợp.

5. Ban hành quy chế về tổ chức, vận hành, cung cấp thông tin cho công thông tin đào tạo qua mạng của của Nhà trường.

## **Điều 22. Nhiệm vụ của các đơn vị**

### 1. Các Khoa/Viện Đào tạo Quốc tế/Bộ môn

#### a) Các Khoa/Viện Đào tạo Quốc tế

- Phê duyệt các thành phần học liệu số được giảng viên xây dựng.
- Thông qua kế hoạch bổ sung, hoàn thiện các học liệu điện tử còn chưa hoàn chỉnh của giảng viên.

- Tổ chức giảng dạy theo kế hoạch.

#### b) Các Bộ môn thuộc Khoa

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, giám sát các thành phần học liệu được giảng viên đưa lên hệ thống LMS/LCMS phục vụ đào tạo.

- Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung của các phần giảng được tổ chức theo phương thức giảng dạy trực tuyến.

### 2. Phòng Đào tạo

- Là đơn vị đầu mối, phối hợp với các Khoa quản lý CTĐT lựa chọn các môn học đào tạo theo phương thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Xây dựng thời khóa biểu theo hình thức ĐTTT thống nhất với thời khóa biểu của toàn Trường.

- Cung cấp thông tin các lớp học phần và các khóa học.

- Xác định khối lượng giảng dạy trực tuyến của các học phần.

### 3. Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục

Tổ chức lấy ý kiến của viên chức, người lao động, người học về chất lượng các học phần đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

### 4. Phòng Thanh tra – Pháp chế

Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động giảng dạy và học tập theo hình thức ĐTTT trong toàn trường.

### 5. Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên

a) Tuyên truyền, thông báo đến người học chủ trương của Nhà trường, hỗ trợ người học để toàn thể người học có thể tham gia học tập đầy đủ.

b) Đảm bảo việc kết nối và quản lý người học trong thời gian học trực tuyến; phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án xét điểm rèn luyện, xét học bổng cho sinh viên.

### 6. Phòng Quản trị - Phục vụ

Đảm bảo cơ sở vật chất, cung cấp phần mềm LMS/LCMS cho đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

### 7. Trung tâm Thông tin - Thư viện

a) Là đơn vị chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng học liệu điện tử các học phần ĐTTT.

b) Giám sát tiến trình giảng dạy đào tạo trực tuyến.

c) Quản lý, cập nhật, duy trì và sao lưu hệ thống đào tạo trực tuyến.

d) Tạo khoá học/bài học trên hệ thống ĐTTT.

đ) Tạo tài khoản trên hệ thống cho giảng viên, cán bộ tham gia quản lý đào tạo, người học.

e) Phối hợp với các giảng viên giảng dạy môn học đào tạo theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; hướng dẫn người học sử dụng hệ thống học trực tuyến.

g) Hỗ trợ, hướng dẫn giảng viên, người học tham gia dạy học trực tuyến và hỗ trợ cán bộ tham gia quản lý đào tạo.

h) Quản trị hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS, LCMS).

## 8. Các đơn vị khác

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao và theo sự phân công của Hiệu trưởng.

### **Điều 23. Quyền và trách nhiệm của giảng viên**

1. Giảng viên tham gia giảng dạy các học phần theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến được tính giờ chuẩn như hình thức đào tạo truyền thống (theo Quy định chế độ làm việc Nhà giáo của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh).

2. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng học liệu điện tử; kỹ năng dạy học trực tuyến; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của người học trực tuyến; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin.

3. Trách nhiệm của giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến gồm:

- a) Xây dựng kế hoạch học tập và tổ chức giảng dạy cho lớp học trực tuyến.
- b) Tạo các chủ đề cho người học thảo luận trên diễn đàn.
- c) Giải đáp các thắc mắc, trả lời câu hỏi của người học trên hệ thống trong thời hạn không quá 24h kể từ khi có câu hỏi trên hệ thống.
- d) Đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho sinh viên.
- đ) Chỉnh sửa, cập nhật bài giảng trực tuyến được phân công phụ trách.
- e) Lập kế hoạch bổ sung các thành phần học liệu điện tử còn chưa hoàn chỉnh.

### **Điều 24. Quyền và trách nhiệm của cán bộ quản trị hệ thống**

1. Cán bộ quản trị hệ thống được hướng dẫn, chuyển giao công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống đào tạo trực tuyến, đảm bảo hệ thống đào tạo trực tuyến hoạt động ổn định.

2. Cán bộ quản trị hệ thống có trách nhiệm tạo lập khóa học, phân quyền cho giảng viên, cấp phát tài khoản cho người học và phối hợp với giảng viên để hướng dẫn người học đăng ký các lớp học theo phương thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến trước khi bắt đầu học trực tuyến.

### **Điều 25. Quyền và trách nhiệm của người học**

1. Người học được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của khóa học, được nhận giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong vòng 24 giờ.

2. Người học phải sử dụng ảnh của bản thân làm ảnh đại diện, không sử dụng hình ảnh của người khác làm ảnh đại diện. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Khi tham gia học tập trực tuyến, người học được cung cấp một tài khoản để truy cập vào lớp học trực tuyến. Người học phải tự bảo vệ tài khoản của mình, không cung cấp thông tin tài khoản của mình cho người khác, tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống; chấp hành các quy định của Nhà trường và của Đại học Thái Nguyên.

4. Người học phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống đào tạo trực tuyến theo đúng thời hạn quy định.

5. Chủ động theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá, kết quả học tập theo quy định của văn bản này.

### **Điều 26. Những hành vi nghiêm cấm trong hoạt động đào tạo trực tuyến**

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng ĐTTT để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, virus máy tính; xâm nhập trái

phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên mạng.

3. Nghiêm cấm các đối tượng có hành vi lưu trữ, sao chép, cắt ghép làm thay đổi nội dung bài giảng điện tử, ghi hình và chỉnh sửa bài giảng trực tiếp, phát tán bài giảng có trong hệ thống ĐTTT dưới mọi hình thức khi chưa được sự đồng ý của giảng viên hoặc lãnh đạo đơn vị đào tạo.

4. Các vi phạm, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của Nhà trường hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **THANH TRA, KIỂM TRA VÀ BÁO CÁO**

#### **Điều 27. Thanh tra, kiểm tra**

1. Phòng Thanh tra – Pháp chế thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về ĐTTT của các Phòng, Khoa, Viện theo sự chỉ đạo của Hiệu trưởng Nhà trường.

2. Trưởng các Khoa/Viện Đào tạo Quốc tế thực hiện tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện ĐTTT của các Bộ môn và giảng viên trong đơn vị.

#### **Điều 28. Chế độ báo cáo**

1. Trước khi học kỳ mới bắt đầu, Phòng Đào tạo, các Khoa/Viện Đào tạo Quốc tế, Bộ môn tham gia thực hiện ĐTTT công bố kế hoạch đào tạo chính thức của học kỳ đến các đối tượng có liên quan.

2. Các Khoa, Viện Đào tạo Quốc tế, Bộ môn thực hiện ĐTTT phải đánh giá hệ thống ĐTTT, mức độ triển khai, những khó khăn, thuận lợi khi triển khai, tổ chức ĐTTT theo kế hoạch của Nhà trường.

3. Trung tâm Thông tin – Thư viện phụ trách quản lý hạ tầng Công nghệ Thông tin – Truyền thông báo cáo về cập nhật phát triển công nghệ, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai tổ chức ĐTTT và đề xuất giải pháp khắc phục.



**Chương VI****TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 29. Tổ chức thực hiện**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1142/QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xây dựng và đào tạo trực tuyến kết hợp với đào tạo truyền thống tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2. Đối với các học phần giảng dạy theo phương thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến trong học kỳ I năm học 2023-2024, nếu chưa xây dựng được học liệu điện tử hoàn chỉnh, giảng viên có thể tạm thời sử dụng bộ học liệu gồm tối thiểu các thành phần giáo trình điện tử, bài giảng điện tử, bài giảng PowerPoint, hệ thống câu hỏi và bài tập được các Khoa phê duyệt. Các nội dung chưa hoàn chỉnh cần được bổ sung cập nhật trong quá trình đào tạo theo kế hoạch của Nhà trường.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị báo cáo Nhà trường thông qua phòng Đào tạo để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Hồng Linh